TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **55**/2019/HS-ST
Ngày 14 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Thuận

2. Bà Lê Thị Dệt

Thư ký phiên toà: Bà Doãn Phương Liên - Thư ký của Toà án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tò: Ông Lê Hữu Bạo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2019/TLST-HS ngày 14/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-HS ngày 31/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1963, tại xã T1, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; Nơi cư trú: Thôn 4, xã T1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân C (đã chết) và bà Trần Thị R (đã chết); Có vợ là Vũ Thị H và 01 con;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 13/7/2011 bị Toà án nhân dân huyện Nông Cống xử phạt 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo bản án số 20/2011/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 28/4/2017, chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 10/7/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá; Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng:

1. Anh Bùi Xuân T2, sinh ngày 14/5/1995 (vắng mặt);

2. Anh Trần Sỹ H1, sinh ngày 12/01/1991 (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 10/7/2019 tại thôn 4, xã T1, huyện N, tổ công tác Công an huyện Nông Cống phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Xuân T, sinh năm 1963, trú tại thôn 4, xã T1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa có hành vi bán trái phép 01 (một) gói ma túy cho Bùi Xuân T2, sinh năm 1995, trú tại thôn P, xã T3, huyện N. Cơ quan điều tra (Viết tắt là CQĐT) Công an huyện Nông Cống bắt và lập biên bản thu giữ gồm: Thu giữ trong người của Bùi Xuân T2 gồm 01 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, có chữ viết, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn (Ký hiệu M), Bùi Xuân T2 khai nhận đó là ma túy (heroin) T2 vừa mua của Nguyễn Xuân T; Thu giữ trong người Nguyễn Xuân T số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), T khai nhận đây là tiền vừa bán ma túy cho T2 mà có, đồng thời T tự nguyện lấy trong người ra 03 (ba) gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, có chữ viết, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, T khai là ma túy (heroin) giao nộp cho CQĐT (Ký hiệu M1).

Quá trình điều tra Bùi Xuân T2 và Nguyễn Xuân T khai nhận: Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 10/7/2019 Bùi Xuân T2 gặp bạn là Trần Sỹ H1, sinh năm 1991 ở thôn H2, xã C1, huyện N tại thị trấn N, T2 rủ H1 đi ra khu vực Cầu Quan chơi, H1 đồng ý, cả hai đi nhờ xe của người đi đường khi đến thôn 4, xã T1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa thì gặp Nguyễn Xuân T là người quen từ trước của T2, đang trong quán bia "Bốn Vân". Tại đây, T2 bảo H1 đứng ngoài đường đợi, còn T2 đi vào trong quán gặp T và hỏi mua 01 (một) gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), T đồng ý và lấy trong người ra 01 (một) gói ma túy bán cho T2, T2 cầm gói ma túy giấu vào trong người rồi đưa lại cho T 200.000đ, khi việc mua, bán trái phép chất ma túy vừa diễn ra xong thì bị tổ công tác Công an huyện Nông Cống phát hiện bắt quả tang.

CQĐT đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Xuân T nhưng không phát hiện và thu giữ được gì.

Về nguồn gốc số ma túy bị CQĐT thu giữ, Nguyễn Xuân T khai, là vào sáng ngày 10/7/2019, T đi xe Bus ra thành phố Thanh Hóa thì gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu Đ, thành phố Thanh Hóa được 04 (bốn) gói ma túy với giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), mục đích mang về để bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, T giấu ma túy trong người rồi đón xe Bus về nhà, đến chiều ngày 10/7/2019, T2 hỏi mua ma túy nên T bán cho tùng 01 (một) gói với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thì bị bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 1714/PC09 ngày 13/7/2019 của phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

- Chất màu trắng ngà, dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,037g (Không phẩy không ba bảy gam), loại: Heroin.

- Chất màu trắng ngà, dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M1 niêm phong gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,198g (Không phẩy một chín tám gam), loại: Heroin.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 11/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân (Viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Xuân T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Nông Cống giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX) áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Xuân T mức án từ 36 đến 42 tháng tù; tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của CQĐT Công an huyện Nông Cống và Điều tra viên; Của VKSND huyện Nông Cống và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định được: Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 10/7/2019 tại thôn 4, xã Tế Thắng, huyện Nông Cống, tổ công tác Công an huyện Nông Cống phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Xuân T có hành vi bán trái phép 01 (một) gói ma túy cho Bùi Xuân T2 lấy 200.000đ và bị cáo tự nguyện giao nộp cho CQĐT 03 gói ma túy như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trước đây bị cáo đã khai nhận tại CQĐT, phù hợp với tang vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Các tội phạm về ma tuý đang là vấn nạn trong đời sống xã hội, làm tha hoá về mặt đạo đức và lối sống của một bộ phận không nhỏ tầng lớp thanh thiếu niên, làm gia tăng tình hình tội phạm và các loại tệ nạn khác. Ma tuý cũng là một trong những nguyên nhân gây lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung. Hành vi mua bán trái phép tổng trọng lượng (khối lượng) 0,235g (Không phẩy hai ba năm gam), loại: Heroin như kết luận giám định của Nguyễn Xuân Tuấn là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của nhà nước, mặc dù bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý và hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng vì hám lời nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Đủ cơ sở để HĐXX khẳng định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 BLHS. Cáo trạng của VKSND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là chính xác.

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, theo đó ngày 13/7/2011 bị Toà án nhân dân huyện Nông Cống xử phạt 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo bản án số 20/2011/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 28/4/2017, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đấy làm bài học cho mình để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, nên HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, để giảm nhẹ một phần

trách nhiệm hình sự cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật yên tâm cải tạo, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Với tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy cần áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố Tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành chứa mẫu vật hoàn trả lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu và tiêu huỷ;

- Số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có nên áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS; Điều 329 BLTTHS:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Nguyễn Xuân T 36 (Ba sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giam 10/7/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Tịch thu và tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật hoàn trả lại sau giám định.

Vật chứng của vụ án được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nông Công và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống lập ngày 14/10/2019.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHK14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/11/2019).

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hoá;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện Nông Cống;*
- *Công an huyện Nông Cống;*
- *Cơ quan THA hình sự;*
- *Chi cục THADS huyện Nông Cống;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa*
- *Bị cáo;*
- *Lưu: Hồ sơ, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Lê Xuân Tuyên